

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYÊN BÌNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày: 02-8-2017

NHÂN DANH

☐ QUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đoàn Tự
2. Ông Nông Văn Tuệ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Vũ Thị Hồng Thảo - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2017, tại trường A, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Chu Việt H; Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày: 01/5/1958 tại xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.
- Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm P, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.
- Nghề nghiệp: Không.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không.
- Tình độ văn hoá: 07/10
- Con ông: Chu Văn X (Hồ M); Sinh năm: 1911 (đã chết)
- Con bà: Hoàng Thị S; Sinh năm: (đã chết)
- Anh, chị em ruột: Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.
- Vợ: Chung Thị M; Sinh năm: 1958; Nghề nghiệp: Hưu trí.
- Trú tại: xóm K, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.
- Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1991.

- Tiền án: Không
- Tiền sự: Không
- Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/5/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi liên quan: Chu Thị N (Tên gọi khác: Chung Thị N);
Sinh năm: 1988

Trú tại: Khu C thị trấn L, huyện V, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt có lý do.

Những người làm chứng:

1. Sùng Văn T; Sinh năm: 1963

Trú tại: xóm P, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

2. Khảm Cẩm D; Sinh năm: 1953

Trú tại: xóm P, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

3. Trương Văn Đ; Sinh năm: 1984

Trú tại: xóm P, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

4. Vũ Ngọc H; Sinh năm: 1985

Trú tại: xóm K, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

5. Hoàng Văn H; Sinh năm: 1972

Trú tại: xóm K, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Chu Việt H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 22/5/2017, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình làm nhiệm vụ tại xóm C, xã Q, huyện B phát hiện một người đàn ông đi xe máy biển kiểm soát 11N1 - 02725 có nhiều biểu hiện nghi vấn đang Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra

hành chính xác định người đàn ông tên Chu Việt H, sinh năm 1958, trú tại xóm P, xã T, huyện B. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo ngực bên trái H đang mặc có 01 gói nhỏ được gói bằng ni lông màu xanh, mở bên trong có một lớp gói ni lông màu xanh khác, mở gói ni lông ra bên trong có các cục chất bột màu trắng nghi là ma túy; phát hiện trong túi quần đằng trước bên phải có 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Xphone, số Imei1: 352246072986642 đã qua sử dụng. Đối tượng Chu Việt H khai nhận số chất bột màu trắng trên là ma túy có tên gọi là Heroine, H vừa đi mua về với mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình đã đưa đối tượng Chu Việt H và toàn bộ vật chứng nói trên về trụ sở Công an huyện để điều tra, làm rõ.

Kết quả mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng của vụ án, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại hồi 08 giờ 50 phút ngày 25/5/2017 tại phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng xác định: chất bột màu trắng (nghi là heroine) chứa trong 01 (một) gói ni lông màu xanh thu giữ của Chu Việt H có trọng lượng tịnh là 3,12 gam (*Ba phẩy mườì hai gam*).

Kết luận giám định số 101/GĐMT ngày 09 tháng 6 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Heroine (*Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Stt: 20, Danh mục I, Nghị định số: 82/2013/NĐ/CP, ngày 19/7/2013 của Chính Phủ*).

Kết quả điều tra xác định H là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, để có tiền sử dụng ma túy H thường mua ma túy với người đàn ông ở công lò Phê rô thuộc tổ 1 thị trấn G, huyện B, tỉnh Cao Bằng về sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy nhiều lần bao gồm: Sùng Văn T, Khảm Cẩm D, Trương Văn Đ cùng trú tại xóm P, xã T, huyện B; Vũ Ngọc H, Hoàng Văn H cùng trú tại xóm K, xã T, huyện B và một số người nghiện khác H không biết tên. Các đối tượng nghiện thường mua ma túy với H mỗi lần từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, ma túy được gói thành gói nhỏ và gói bằng loại giấy bạc của vỏ bao thuốc lá hoặc giấy của tờ lịch treo tường. Các đối tượng nghiện thường đến trực tiếp nhà H ở xóm P, xã T hoặc gọi điện thoại trực tiếp cho H hỏi

mua ma túy rồi H hẹn đến nhà H để trao đổi, mua bán ma túy. Khi đến nhà H, những người nghiện ma túy đưa tiền trước cho H rồi H lấy ma túy tương ứng với số tiền mua và đưa cho những người nghiện. Lần gần nhất H bán ma túy là ngày 19/5/2017 với giá 200.000 đồng cho Khảm Cẩm D tại nhà của H.

Tại bản Cáo trạng số 09/CTr-VKSNB ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Chu Việt H về tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình thực hành quyền công tố căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thái độ khai báo trước cơ quan điều tra, tại phiên toà hôm nay bị cáo cung cấp được giấy chứng nhận thương binh và bệnh binh của bản thân nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Việt H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ. Ngoài ra, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và các lời khai của người có quyền lợi liên quan và những người làm chứng.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Chu Việt H hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội và xác định nội dung bản cáo trạng đã phản ánh và truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo khai:

Do bản thân mắc nghiện ma túy, bị cáo đã nhiều lần đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, đồng thời bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời từ tháng 8/2016 cho đến khi bị bắt. Ngày 22/5/2017 bị cáo mua ma túy với người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở công lò Phê rô thuộc tổ 1 thị trấn G, huyện B, tỉnh Cao Bằng về sử dụng và bán lại cho những người nghiện

ma túy ở xã T như: Sùng Văn T, Khảm Cẩm D, Trương Văn Đ, Ngọc H, Hoàng Văn H và một số người nghiện khác bị cáo không biết tên. Hình thức trao đổi là các đối tượng nghiện trực tiếp đến nhà bị cáo hỏi mua hoặc gọi điện trực tiếp cho bị cáo thì bị cáo hẹn đến nhà bị cáo để trao đổi, mua bán ma túy. Bị cáo bán ma túy cho các đối tượng nghiện với giá từ 100.000,đ đến 200.000,đ/ gói tùy nhu cầu người mua. Ma túy bị cáo gói thành các gói nhỏ và gói bằng loại giấy bạc của vỏ bao thuốc lá hoặc giấy của tờ lịch treo tường. Lần gần nhất bị cáo bán ma túy là ngày 19/5/2017 với giá 200.000 đồng cho Khảm Cẩm D tại nhà của bị cáo.

Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 22/5/2017 khi bị cáo mua ma túy về đến đoạn đường thuộc xóm C, xã Q, huyện B thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện trong túi áo ngực bên trái có 01 (một) gói nhỏ được gói bằng ni lông màu xanh, mở bên trong có một lớp gói ni lông màu xanh khác, mở gói ni lông ra bên trong có các cục chất bột màu trắng là heroine.

Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cùng những chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra các đối tượng nghiện ma túy Sùng Văn T, Khảm Cẩm D, Trương Văn Đ, Vũ Ngọc H, Hoàng Văn H đều khai nhận được mua ma túy nhiều lần với bị cáo, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo. Do đó đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo là người có trình độ văn hoá, có nhận thức xã hội và am hiểu pháp luật, bị cáo biết rõ pháp luật của Nhà nước ta nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc loại tội phạm về ma túy. Bị cáo đã từng tham gia quân ngũ, đóng góp một phần xương máu cho Tổ quốc, lẽ ra bị cáo phải làm gương cho mọi người nhưng do không làm chủ được bản thân, bị cáo lao vào con đường nghiện hút ma túy. Do nghiện ngập dẫn đến lười lao động, hám lợi, để phục vụ nhu cầu nghiện hút của

mình, bị cáo đã coi thường pháp luật, đã cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, mặt khác góp phần tiếp tay làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy và các loại tội phạm khác ở địa phương, gây mất an ninh trật tự khiến quần chúng nhân dân bất bình, lên án. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là thương binh, bệnh binh hạng 4/4 trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc nên cũng cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là phù hợp với hành vi vi phạm của bị cáo, mới đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Việt H 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng đến 08 (*tám*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau:

- Đối với số ma túy thu giữ được của Chu Việt H là vật nhà nước cấm lưu hành, cấm sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, nhãn hiệu Xphone, có số Imei1: 352246072986642 điện thoại cũ đã qua sử dụng bị cáo dùng vào mục đích liên lạc trao đổi mua bán ma túy cần tịch thu bán đấu giá sung công.

- Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 11N1 - 02725, nhãn hiệu HONDA, loại xe nữ, màu sơn đỏ - đen; số máy: 1313069; số khung: 102172, xe cũ đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định chiếc xe máy mang tên đăng ký Chu Thị N (con gái của bị cáo), chị N không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần được trả lại cho chị Chu Thị N (tức Chung Thị N) là người có quyền lợi liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Chu Việt H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Việt H 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 5 năm 2017.

2. **Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (*một*) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi "*Tang vật thu giữ được của Chu Việt H, sinh năm 1958, tại xóm C, xã Q, huyện B, tỉnh Cao Bằng, ngày 22/05/2017*" mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu bán đấu giá sung công 01 (*một*) chiếc điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, nhãn hiệu Xphone, có số Imei1: 352246072986642 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Chu Thị N (tên gọi khác: Chung Thị N), trú tại khu C, thị trấn L, huyện V, tỉnh Cao Bằng một chiếc xe máy biển kiểm soát 11N1 - 02725, nhãn hiệu HONDA, tên đăng ký: Chu Thị N, loại xe nữ, màu sơn đỏ - đen; số máy: 1313069; số khung: 102172, xe cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận vật chứng đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 13 ngày 04 tháng 7 năm 2017.

3. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Bị cáo Chu Việt H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký, đóng dấu)

Ngôn Ngọc Viên

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đoàn Tụ

Nông Văn Tuệ

Ngôn Ngọc Viên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Ngôn Ngọc Viên